TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Đà Lạt, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị L và ông Lê Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đề ngày 23 tháng 5 năm 2022 của bà Nguyễn Thị L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986

Địa chỉ: thôn X, xã T, thành phố T, tỉnh T.

Tạm trú: số X đường K, phường g, thành phố Đ, tỉnh L

Người bị kiện: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: số XX đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh T

Tạm trú: số X đường K, phường g, thành phố Đ, tỉnh L

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Giao con chung là Lê Duy P, sinh ngày 11/12/2008 cho bà Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên.

Quyền đi lại thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thanh Thủy